

Số: 14/KH-THAT

An Thắng, ngày 01 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN

Thực hiện Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 9/8/2024 của UBND Thành phố về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Thực hiện công văn số 2564/SGDĐT-TH ngày 26/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Thực hiện Hướng dẫn số 323/HD-PGD ngày 4/9/2024 của Phòng giáo dục và Đào tạo huyện An Lão về thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 368/KH-PGDĐT ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn Giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 247/KH-THAT ngày 16 tháng 9 năm 2024 về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp thực hiện nhiệm vụ của trường Tiểu học An Thắng năm học 2024-2025.

Thực hiện nhiệm vụ năm học và tình hình thực tế của trường Tiểu học An Thắng, trường Tiểu học An Thắng xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2024 - 2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Phòng GD&ĐT huyện An Lão.
- Được sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và sâu sắc của chỉ bộ nhà trường.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên đa số có khả năng phát triển chuyên môn và có nhiều tâm huyết, nhiệt tình trong công tác, đoàn kết, nhất trí, có tinh thần trách nhiệm cao chăm lo xây dựng tập thể: vững về chính trị, mạnh về chuyên môn nghiệp vụ.
- Hoạt động của các tổ chuyên môn có nề nếp và hiệu quả.
- Sự phối hợp chặt chẽ đồng bộ giữa Ban giám hiệu nhà trường với Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Ban đại diện cha mẹ học sinh đã có nhiều hoạt động hỗ trợ cho công tác chuyên môn.
- Những năm học gần đây trường ổn định về các mặt giáo dục, tác động tích cực đến việc học tập và rèn luyện của học sinh và ngày càng khẳng định vị thế của nhà trường trong phụ huynh, học sinh và xã hội.

2. Khó khăn:

- Trình độ tay nghề của GV chưa đồng đều. Một số GV học chuyển đổi tay nghề còn hạn chế. Một số GV ý thức tự học, tự bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ chưa cao, ngại đổi mới nên việc cập nhật công nghệ thông tin cũng như việc đổi mới phương pháp dạy học vẫn còn hạn chế.
- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các lớp còn gặp nhiều khó khăn.
- Ý thức tự giác học tập, rèn luyện của một số bộ phận học sinh chưa cao. Số học sinh chưa chăm ngoan vẫn còn. Một bộ phận gia đình học sinh vẫn chưa quan tâm đến sự rèn luyện và học tập của con em mình còn phó thác hoàn toàn cho các thầy cô trong nhà trường. Số học sinh tự kỷ, tăng động tăng so với năm trước, ảnh hưởng chung đến kết quả giáo dục.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Hoàn thành nội dung, chương trình chính khóa. Tổ chức thực hiện hiệu quả, chất lượng chương trình GDPT cấp Tiểu học ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của BTBGD. Tổ chức tốt việc dạy học nội dung giáo dục địa phương, dạy lồng ghép các nội dung giáo dục. Tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tạo các sân chơi trí tuệ...giúp học sinh chiếm lĩnh kiến thức. Nâng cao chất lượng môn học tự chọn: Tiếng Anh lớp 1,2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả hoạt động giáo dục STEM theo CTGDPT 2018.
2. Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Đánh giá hs theo TT 27. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy – học và quản lý.
3. Tập trung thực hiện nghiêm túc các quy định về sinh hoạt, quy chế chuyên môn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, nghiệp vụ tay nghề cho đội ngũ giáo viên.
4. Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục.
5. Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra nội bộ, đánh giá GV.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ CÁC GIẢI PHÁP

1. Thực hiện kế hoạch, chương trình giáo dục phổ thông 2018

1.1. Thực hiện chương trình, thời khóa biểu

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học
- + Ngày tựu trường: 22/8/2024 đối với lớp 1, ngày 29/8/2024 đối với các lớp 2,3,4,5; Ngày khai giảng: 05/9/2024; Ngày kết thúc năm học: 31/5/2025
- Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2024 đến ngày 17/01/2025
- Học kỳ II: Bắt đầu từ ngày 20/01/2025 đến trước ngày 23/5/2025;
- Công nhận hoàn thành chương trình Tiểu học trước 30/6/2025

- Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục:
- + Thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa theo chương trình GDPT cấp Tiểu học ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 đối với lớp 1,2,3,4,5
- Tháng 8 BGH cùng GV lớp 1,2,3,4,5 chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục, kế hoạch bài dạy theo công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.
- Căn cứ theo thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và tình hình thực tế của nhà trường, sắp xếp thời khóa biểu theo đúng quy định : Không quá 7 tiết/buổi, mỗi tiết 35 phút, đảm bảo tối thiểu 9 buổi bằng 32 tiết/tuần.
- Thường xuyên giám sát, kiểm tra, nhắc nhở việc thực hiện chương trình, thời khóa biểu.
- Duyệt chương trình trước một tuần theo quy định.
- Nội dung điều chỉnh các môn học được bàn bạc, thống nhất ở cấp tổ, BGH ký duyệt.
- Dạy học bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng, theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.
- Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của BGDĐT, sử dụng sách giáo khoa trong danh mục đề xuất, lựa chọn SGK của nhà trường là bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, sử dụng cho năm học 2024-2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 63/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sử dụng sách giáo khoa, sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

1.2. Thực hiện dạy ngoại ngữ, Tin học bắt buộc đối với lớp 3,4,5 và Tiếng Anh tự chọn lớp 1,2

****Chỉ tiêu***

- 100% học sinh được học tiếng Anh, lớp 1,2 học chương trình tiếng Anh tự chọn sách Global success đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT2018 và hướng dẫn của Bộ GD&ĐT theo công văn số 681/BGDĐT-GDTH về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1,2 theo chương trình GDPT 2018 và Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài, đánh giá hs theo quy định đánh giá học sinh Tiểu học của BGDĐT được quy định trong CTGDPT 2018.
- Lớp 3,4,5: tổ chức dạy học hiệu quả môn Tiếng Anh bắt buộc 4 tiết/tuần và môn Tin học cho 100% học sinh đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018

thep Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

****Biện pháp***

- Bố trí GV đạt chuẩn về năng lực Tiếng Anh đã được bồi dưỡng dạy lớp 3,4,5
- Bố trí và dạy đủ, dạy có chất lượng 2 tiết Tiếng Anh/tuần đối với lớp 1,2; 4 tiết Tiếng Anh/tuần đối với lớp 3,4,5, 4tiết/tháng Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài đối với lớp 1,2,3,4,5 .
- Đánh giá, khảo sát định kỳ chất lượng môn Tiếng Anh, có giải pháp kịp thời bổ sung kiến thức cho học sinh.
- Triển khai đến giáo viên Tiếng Anh sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 211/KH-SGDĐT7 ngày 23/02/2024 của Sở GDĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học, bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, nội dung bài học, nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018.
- Đảm bảo xếp TKB đủ 1 tiết Tin/tuần đối với lớp 3,4,5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; đảm bảo cơ sở vật chất phòng Tin (máy tính, hệ thống mạng, hệ thống điện lưới an toàn...) đáp ứng yêu cầu học của môn Tin học. BGH cùng Gv môn Tin xây dựng lồng ghép nội dung Kỹ năng công dân số trong nội dung chương trình môn Tin học theo Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học.

1.3.Dạy học nội dung giáo dục địa phương và lồng ghép các nội dung giáo dục trong CTGDPT 2018

****Chỉ tiêu***

- 100% học sinh toàn trường được giáo dục Kỹ năng sống qua việc liên kết với trung tâm và giáo dục qua các môn học.
- 100% học sinh được giáo dục các nội dung về địa phương, An ninh Quốc phòng, An toàn giao thông, Giáo dục môi trường, Kỹ năng sống, phòng chống ma túy, bạo lực học đường, các tệ nạn xã hội... qua các bài học một cách phù hợp.
- 100% các lớp phối hợp với phụ huynh học sinh, các đoàn thể trong nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức cho HS tham gia các hoạt động trải nghiệm, sáng tạo, tạo các sân chơi trí tuệ để học sinh chiếm lĩnh kiến thức...theo cv số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung trải nghiệm cấp Tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

****Biện pháp***

- Dạy tốt môn đạo đức lớp 1,2,3,4,5
- Liên kết với trung tâm bố trí thời khóa biểu dạy 1 tiết GDKNS/tuần theo chương trình khi được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, kết hợp rèn KNS cho HS trong các tiết HĐTN và các môn học. BGH thường xuyên giám sát nội dung lên lớp, dự giờ, thăm lớp, lập sổ theo dõi việc thực hiện chương trình của từng giáo viên.
- Bộ phận chuyên môn tổ chức tuyên truyền, triển khai đến 100% CBGV nội dung các công văn về các nội dung lồng ghép, tích hợp: thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo công văn số 97/UBND-VX ngày 06/01/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt Tài liệu giáo dục địa phương lớp 1,2 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông của thành phố Hải Phòng; lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục: Quốc phòng và an ninh theo công văn số 1679/SGDDĐT-GDTrH và công văn số 273/PGDDĐT về việc triển khai thực hiện thông tư 08/2024/TT-BGDĐT về việc hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường TH,THCS, TH và THCS từ năm học 2024-2025; Công văn số 356/PGDDĐT về việc tăng cường tuyên truyền giáo dục pháp luật về ATGT.PCMT, bạo lực học đường cho học sinh năm học 2024-2025; Kỹ năng sống; các tệ nạn xã hội ...
- BHG xây dựng kế hoạch dạy học lồng ghép, tích hợp và chỉ đạo các khối trưởng xây dựng kế hoạch cụ thể cho khối lớp mình; nghiên cứu chương trình, lồng ghép một cách phù hợp vào các môn học
- Tập huấn cho 100% CBGV về những nội dung lồng ghép trên.
- Tổ chức chuyên đề cấp trường tiết dạy có nội dung tích hợp, lồng ghép.
- Đối với lớp 4,5: Với mạch nội dung “Địa phương em” là một yêu cầu bắt buộc để thực hiện Chương trình môn Lịch sử và Địa lí, BGH chỉ đạo Khối 4,5 xây dựng 4 tiết/năm trong Kế hoạch giáo dục môn Lịch sử và Địa lý về nội dung này, đảm bảo đủ 6% trong số 70 tiết.
- Chỉ đạo GV chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục để tổ chức cho học sinh tìm hiểu về địa phương mình (học tập trên lớp, HĐTN, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tài liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, ...

1.4. Tiếp tục triển khai giáo dục STEM

****Chỉ tiêu***

- 100% CBGV được tập huấn, hướng dẫn công tác giáo dục STEM và thực hiện giáo dục STEM trong quá trình giảng dạy.
- 100% Hs được tiếp cận giáo dục STEM qua các môn học và hoạt động giáo dục

- 100% các lớp lưu giữ các sản phẩm STEM tại góc STEM của lớp.

***Biện pháp**

- Triển khai cụ thể các công văn về giáo dục STEM trong dạy và học CTGDPT 2018: Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học; Kế hoạch số 62/KH-SGDĐT ngày 08/5/2023 của Sở GD&ĐT về việc tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học năm học 2023-2024; Công văn số 365/PDGDĐT-TH ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Phòng GD&ĐT huyện An Lão về việc tổ chức hoạt động giáo dục STEM cấp Tiểu học năm học 2024- 2025;

- Xây dựng kế hoạch giáo dục STEM cấp trường, tổ khối

- Tập huấn, lên chuyên đề cấp trường, cấp tổ về nội dung giáo dục STEM

- Xây dựng góc STEM ở mỗi lớp, lưu giữ sản phẩm STEM

- Đánh giá thi đua công tác giáo dục STEM của mỗi GV

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm công tác giáo dục STEM trong nhà trường.

2. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy - học và quản lý.

2.1. Đổi mới và thực hiện linh hoạt các phương pháp, các hình thức tổ chức, kỹ thuật dạy học

a. Chỉ tiêu:

- 100% GV tích cực đổi mới PPDH, dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh, vận dụng các hình thức tổ chức và kỹ thuật dạy học theo hướng đổi mới, tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, dạy học tích hợp các nội dung lồng ghép theo kế hoạch giáo dục.

- 100% GV tích cực ứng dụng CNTT, khai thác học liệu số làm tư liệu cho việc giảng dạy hàng ngày, khai thác triệt để trong các chuyên đề chuyên môn tổ, khối, trường, cụm, thao giảng, hoạt động ngoại khóa

- 100% khối lớp học chương trình GDPT 2018 có hiệu quả cao

b. Biện pháp:

* Chỉ đạo xây dựng kế hoạch bài học theo CV 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của BGD&ĐT, xây dựng các bài học STEM phù hợp với từng môn học.

* Tăng cường đổi mới PPDH thông qua công tác bồi dưỡng chuyên môn, dự giờ thăm lớp, tổ chức các chuyên đề từ cấp tổ, khối 1-2 lần/tháng, trường (11 lần/ tháng), cụm (theo lịch chỉ đạo của PGD), tham gia đầy đủ các chuyên đề do huyện và Thành phố tổ chức. Nội dung chuyên đề tập trung các vấn đề mới:

- Giáo dục STEM

- Dạy học thông qua hoạt động trải nghiệm
- Phương pháp bàn tay nặn bột
- Phương pháp dạy Mĩ thuật Đan Mạch
- Dạy học tích hợp, lồng ghép các nội dung về Giáo dục địa phương, ATGT, GDMT, GDKNCDS....

* Các hình thức dạy học:

- Hình thức học theo nhóm
- Tiết học vui...
- Học thông qua chơi

* Các kĩ thuật dạy học (mảnh ghép, khăn trải bàn, động não, tia chớp, XYZ, đọc tích cực, viết tích cực, đóng vai, trình bày 1 phút, chúng em biết 3 ...)

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy
- Chỉ đạo việc ĐMPP thể hiện rõ trong giáo án và đăng ký dạy thể hiện các vấn đề mới. Cụ thể:

+ Mỗi GV đăng ký dạy chuyên đề tổ, khối:

- Dạy bài học STEM 1- 2 tiết/năm,
- Dạy theo PP bàn tay nặn bột 1-2 tiết/năm
- Dạy thông qua hoạt động trải nghiệm, các vấn đề mới khác... 2-3 tiết/năm
- Tổ chức thảo luận, rút kinh nghiệm, đưa ra hướng giải quyết các vấn đề cần khắc phục sau chuyên đề, vận dụng sau chuyên đề, thống nhất các vấn đề liên quan về chuyên môn sau mỗi lần chuyên đề, đồng thời chia sẻ, tháo gỡ những băn khoăn, thắc mắc về chuyên môn cũng như nội dung đánh giá học sinh, dự kiến đánh giá cụ thể các tiết học thể hiện trọng tâm kiến thức, kỹ năng bài học, kết hợp đánh giá năng lực, phẩm chất phù hợp nội dung bài học.
- Thực hiện nghiêm túc việc dự giờ theo quy định ít nhất 1 tiết/tuần, có đánh giá rút kinh nghiệm cụ thể chi tiết.
- Kế hoạch bài học cá nhân yêu cầu: mỗi GV chủ động thiết kế bài giảng khoa học, sử dụng đồ dùng, các PP và hình thức tổ chức dạy học tích cực để phát triển được phẩm chất, năng lực học sinh, phù hợp với từng đối tượng trong lớp.
- Trên lớp: chú trọng tổ chức cho HS làm việc cá nhân và theo nhóm hợp lý; Rèn luyện kỹ năng tự học, tạo điều kiện cho HS tự nghiên cứu SGK và tài liệu tham khảo, phát huy tính tích cực, hứng thú trong học tập của HS và vai trò chủ đạo của GV trong tổ chức quá trình dạy học; tập trung vào trọng tâm, tránh nặng nề quá tải; bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, tránh ghi nhớ máy móc, thụ động.

- Tổ chức các hoạt động: tự làm đồ dùng, tạo bài giảng điện tử, bài giảng E-learning, xây dựng thiết bị dạy học số, ... sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học tối thiểu của từng khối lớp, khuyến khích GV tăng cường sử dụng hợp lý, khai thác tối đa hiệu quả các thiết bị dạy học, học liệu số, mạng internet trong mỗi bài học.. Các lớp được trang bị sẵn ti vi nên mỗi tuần lên lớp ít nhất 3-4 tiết giáo án điện tử/GV.
- Nâng cao nhận thức, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh trong trường về tầm quan trọng, tính hữu ích của CNTT trong quản lý và dạy học. Khuyến khích CBVG nâng cao trình độ tin học, các kỹ năng sử dụng CNTT và các trang thiết bị đi kèm cho đội ngũ cán bộ, giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu của công việc trong giai đoạn mới.
- Đầu tư mới và bổ sung thêm các thiết bị tin học: máy tính (máy tính để bàn, máy tính xách tay), máy soi ...
- Nâng cấp đường truyền mạng, lắp đặt thiết bị kết nối Wifi phủ sóng toàn trường để tạo điều kiện cho giáo viên được tìm kiếm các thông tin, tham khảo các tư liệu trên mạng phục vụ cho công tác soạn giảng và các công tác khác.
- Thường xuyên kiểm tra việc dạy và học môn Tin học, ngoại ngữ của GV và học sinh, đảm bảo học sinh được học đúng chương trình, thời gian, nội dung quy định.
- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo nội dung của phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” nhằm đảm bảo tính linh hoạt về hình thức dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá, rèn luyện kỹ năng sống và kỹ năng hoạt động xã hội của học sinh.

2.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật đánh giá

a. Chỉ tiêu:

- 100% GV nắm chắc và thực hiện đánh giá hs đúng theo thông tư 27/2020/TT-BGDĐT, đánh giá chuẩn xác, kịp thời trên cơ sở dữ liệu.
- 100% Gv linh hoạt khi sử dụng các phương pháp, hình thức, kỹ thuật đánh giá học sinh trong đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ.
- 100% Gv đánh giá học sinh đảm bảo khách quan, công bằng giữa các học sinh.

b. Biện pháp:

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về các hình thức, phương pháp và kỹ thuật đánh giá học sinh tùy thuộc các nhóm đối tượng học sinh.
- BGH kiểm tra đánh giá học sinh qua dự giờ, thăm lớp và trên cơ sở dữ liệu, có rút kinh nghiệm, tư vấn kịp thời.
- Hướng dẫn giáo viên biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 7/10/2022; đặc biệt tổ chức hướng dẫn thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023.

- Phối hợp với TPT, GVCN tích cực tổ chức các hoạt động ngoài giờ, tạo sân chơi trí tuệ, HĐTN... để phát triển năng lực, phẩm chất, kỹ năng cho hs. Qua đó kết hợp đánh giá học sinh.

2.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy - học và quản lý.

a. Chỉ tiêu:

- 100% CBGV tích cực ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý.
- 100% CBGV được nâng kỹ năng số, ưu tiên bồi dưỡng các gần với công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, kỹ năng xây dựng học liệu số, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.
- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học, kết nối liên thông với kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, CBQL, GV.
- Thực hiện hiệu quả các ứng dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, ứng dụng chữ ký số trong việc quản lý hồ sơ điện tử, kế hoạch bài dạy, sổ chuyên môn, sổ chủ nhiệm .

b. Biện pháp

- Tổ chức tuyên truyền tới CBGV, tổ chức học tập về các văn bản hướng dẫn, sử dụng giáo án điện tử, bài giảng điện tử. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, hội thảo về ứng dụng CNTT.
- Triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ UDCNTT, chuyển đổi số năm học 2024-2025 tới CBGV và nhân viên trong nhà trường.
- Chỉ đạo GV tích cực UDCNTT vào giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục.
- Tập trung xây dựng hệ thống câu hỏi trực tuyến, bài giảng trực tuyến, khai thác hiệu quả tài nguyên giảng dạy trên hệ thống thông tin điện tử và các trang mạng.
- Thực hiện nghiêm túc ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Sử dụng tốt hòm thư điện tử, gmail, zalo, web...; tăng cường học hỏi để sử dụng các phần mềm thiết kế bài giảng điện tử, học liệu số, hệ thống câu hỏi, bài tập, bài giảng trực tuyến.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc công tác chuyển đổi số của GV.
- Lấy kết quả ứng dụng CNTT vào dạy học để đánh giá, xếp loại GV về đổi mới PPDH.
- Tích cực tham mưu với Hiệu trưởng về công tác chuẩn bị các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị CNTT phục vụ công tác chuyển đổi số trong nhà trường.
- Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của nhà trường theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của các cấp.

3. Tập trung thực hiện nghiêm túc các quy định về sinh hoạt, quy chế chuyên môn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ giáo viên,

a. Chỉ tiêu:

- 100% CBGV có tư tưởng chính trị vững vàng, có phẩm chất nghề nghiệp tốt.

- 100% CBGV nắm chắc mục đích, yêu cầu, nội dung và cách thức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học và công văn số 323/PGDĐT- TH ngày 4 tháng 9 năm 2024 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 Giáo dục An Lão; Công văn số 365/PGDĐT ngày 30 tháng 9 năm 2024 về việc tổ chức hoạt động giáo dục STEM cấp Tiểu học năm học 2024-2025; Kế hoạch 368/KH-PGD ngày 01 tháng 10 năm 2024 về kế hoạch Sinh hoạt chuyên môn Giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025
- 100% CBGV được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ một cách thường xuyên
- 100% CBGV tham gia nghiên cứu chương trình GDPT 2018
- 100% GV đứng lớp viết đẹp, phát âm chuẩn Tiếng Việt.
- 100% giáo viên thi GVG cấp trường.
- 100% giáo viên thực hiện tốt đánh giá HS.
- 100% hồ sơ GV xếp loại tốt qua các đợt kiểm tra.
- Không có giáo viên xếp loại tay nghề yếu, hạn chế Gv xếp loại chuyên môn đạt yêu cầu.
- CSTĐ cấp TP: 1-2 đ/c
- CBGV được nhận bằng khen của Bộ: 1 - > 2 đ/c
- CBGV được nhận bằng khen của UBND TP: 1 - > 2 đ/c
- GV dạy giỏi cấp TP: 3-4 đ/c
- GV dạy giỏi cấp huyện: 8-10 đ/c
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 3 - > 4 đ/c
- Lao động tiên tiến: 90% trở lên.
- Phụ nữ giỏi việc trường, đảm việc nhà: 100%
- Nhà giáo văn hóa : 100%

b. Biện pháp:

- Tiếp tục thực hiện tốt các công văn, hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học, đặc biệt các công văn, hướng dẫn về chuyên môn.
- BGH và các tổ khối trưởng xây dựng kế hoạch cho từng tháng, học kỳ với nội dung sinh hoạt chuyên môn cụ thể, thiết thực, có mục đích rõ ràng, hình thức dung cụ thể,

hình thức phong phú, phù hợp với điều kiện cụ thể của tổ, khối nhằm nâng cao chất lượng dạy học, chất lượng quản lý chuyên môn.

- Hướng dẫn các tổ chuyên môn nghiên cứu mục đích, yêu cầu về nội dung các chủ đề, chuyên đề, phương pháp dạy học, đánh giá học sinh, nội dung tổ chức lớp học, thiết kế, điều chỉnh nội dung dạy học, chỉ ra cách thức sinh hoạt chuyên môn, tổ chức dạy minh họa..., áp dụng vào thực tiễn ở cấp tổ chuyên môn, trường, cụm trường, huyện.

- Yêu cầu giáo viên chủ động lĩnh hội, học hỏi những điểm mới của CTGDPT 2018. Những gì chưa thấu đáo cần mạnh dạn trao đổi, chia sẻ. Ngoài ra, cần thường xuyên cập nhật những thông tin, những bài bồi dưỡng trên các website của Bộ, của Sở và các trang chuyên đề của ngành để trang bị kiến thức cho mình.

- Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nhà giáo, kỹ năng giao tiếp.

- BGH tích cực dự giờ, thăm lớp, tham mưu, tư vấn về việc thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy

- Chỉ đạo GV tích cực lên chuyên đề các môn học, thi GVDG, GVCNG để nâng cao trình độ tay nghề.

- Tăng cường rèn luyện, tu dưỡng tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và ý thức pháp luật.

- Tích cực tự học, tự nâng cao hiểu biết, tự bồi dưỡng kiến thức, năng lực chuyên môn qua dự giờ, thăm lớp thường xuyên, nghiêm túc có hiệu quả.

- Tạo mọi điều kiện để cán bộ, giáo viên được tham gia đầy đủ chương trình bồi dưỡng thường xuyên do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, và trường tổ chức.

- Tổ chức tốt công tác bồi dưỡng chuyên môn cho GV, bồi dưỡng giáo viên cốt cán. Đổi mới hình thức, nội dung nâng cao chất lượng của các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề.

- Giáo viên thực hiện tốt nền nếp chuyên môn : SHCM chiều thứ 2 hàng tuần đối với khối, chiều thứ 3 hàng tuần đối với khối 2,3, chiều thứ 4 hàng tuần đối với khối 4,5. Lên chuyên đề tại trường, cụm theo kế hoạch. Tham dự đầy đủ các chuyên đề do huyện, thành phố tổ chức.

- Tiếp tục cải tiến và đổi mới phương pháp dạy học và vận dụng linh hoạt, hiệu quả mô hình trường học mới VNEN để phát huy được tính tích cực, chủ động, tự tin, tự chủ của học sinh. Thực hiện nhận xét đánh giá học sinh theo TT 27 một cách minh bạch, rõ ràng, chính xác, công bằng và có hiệu quả.

- Ban giám hiệu thường xuyên dự giờ thăm lớp. Góp ý để xây dựng giúp GV nâng cao phương pháp giảng dạy và tác phong sư phạm.

- Thường xuyên trao đổi với cán bộ phụ trách chuyên môn của PGD để được tư vấn kịp thời.

- Đánh giá giáo viên công khai theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

4. Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục.

4.1. Chất lượng học tập của học sinh

a. Chỉ tiêu:

- Kết quả giáo dục cuối năm: 99,0% HS hoàn thành, trong đó 45% trở lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Phẩm chất : 100% xếp loại Đạt cả 4 nội dung (chăm học, chăm làm; tự tin, trách nhiệm; trung thực, kỉ luật và đoàn kết yêu thương) trong đó: 75% trở lên xếp loại tốt

- Năng lực : 100% xếp loại Đạt cả 3 nội dung: (tự phục vụ, tự quản; hợp tác; tự học và tự giải quyết vấn đề) trong đó: 75% trở lên xếp loại tốt

- Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình bậc tiểu học đạt 100%

- HS lên lớp thẳng đạt trên 99,0%

- Chất lượng khảo sát đứng tốp đầu của huyện.

b. Biện pháp

- Xây dựng và thực hiện đầy đủ kế hoạch giáo dục, kế hoạch giảng dạy đúng phân phối chương trình môn học, TKB theo 35 tuần thực học trong đó học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần trên cơ sở đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học thống nhất cả nước, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, bài tập, ôn tập và kiểm tra định kỳ, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Thúc hiễn nghiêm túc các quy định, quy chế sinh hoạt chuyên môn : Hồ sơ chuyên môn cá nhân, kiểm tra đánh giá học sinh theo quy định...

- Sử dụng tối đa, có hiệu quả các đồ dùng dạy học, đảm bảo đầy đủ cho GV. Mượn, trả đúng yêu cầu của phòng thiết bị đồ dùng, luôn có ý thức bảo quản tốt. Tích cực ĐMPP và ứng dụng CNTT vào trong giảng dạy.

- Tăng cường công tác truyền truyền, phổ biến, giáo dục học sinh trong các hoạt động ngoại khóa; hoạt động đọc sách, trú trọng phát triển văn hóa đọc. Các khối lớp 1,2 thực hiện 1 lần/tháng đọc thư viện, các lớp 3,4,5 thực hiện đọc truyện, sách ...kết hợp trong tiết HĐTN 1lần/tuần.

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo các văn bản chỉ đạo; Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; GVCN có hs hòa nhập lập kế hoạch giáo dục cá nhân và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Các đợt kiểm tra hs hòa nhập có đề riêng để đánh giá.

- Phân công giáo viên phù hợp với năng lực của từng người. Phát huy tốt tinh thần trách nhiệm, tự giác của tập thể cán bộ giáo viên vượt khó vươn lên, phát huy cái Tâm nghề nghiệp.
- Tăng cường dự giờ, thăm lớp, học tập, đổi mới phương pháp dạy học.
- Chỉ đạo GV đổi mới cách xây dựng kế hoạch bài học ở các môn học theo cv 2345/BGD-ĐT, kết hợp lồng ghép, tích hợp các nội dung theo quy định.
- Tổ chức dạy đủ và có chất lượng môn Tiếng Anh, môn Tin học.
- Tổ chức tốt và nghiêm túc các đợt kiểm tra cuối kỳ I và cuối năm.
- Trong quá trình kiểm tra đánh giá định kỳ kết quả học tập của học sinh, cần kết hợp một cách hợp lý theo chuẩn KTKN gồm các câu hỏi và bài tập được thiết kế theo các mức độ nhận thức của học sinh đối với các môn học: Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Lịch sử và Địa lý, Tin học như: Mức 1: khoảng 50%, mức 2 khoảng 30%; mức 3 khoảng 20%. Tiếng Anh 1,2,3,4,5 sách Global success đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 đánh giá theo quy định của BGD.
- Hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.
- Tổ chức khảo sát chất lượng học sinh cuối kì I và cuối năm theo đúng quy định, nghiêm túc, đúng quy chế, nhằm đảm bảo tính công bằng, chính xác, đánh giá thực chất, khách quan chất lượng học sinh.
- BGH tăng cường kiểm tra đột xuất các lớp về việc chấm, chữa bài, đánh giá, nhận xét của giáo viên để tư vấn kịp thời.

4.2. Chất lượng vở sạch- chữ đẹp

a, Yêu cầu- chỉ tiêu

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào: “ Rèn chữ- giữ vở”, nâng cao chất lượng đồng đều ở các khối lớp.
- Tăng số lượng và chất lượng chữ viết đẹp của giáo viên và học sinh
- Phân đấu chữ đẹp GV: + Cấp huyện 2 giải
+ Cấp thành phố 1 giải
- Chữ đẹp học sinh: Xếp loại tốt 30%

b, Biện pháp

- Nâng cao ý thức rèn chữ giữ vở của học sinh và giáo viên. Xác định đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong mục tiêu của nhà trường về: “***Rèn nét chữ- nét người***”.
- Duy trì triển khai và thực hiện tốt việc viết đúng mẫu chữ trong GV và HS; chú ý rèn chữ trong mọi tiết học.
- Hàng tháng đánh giá, xếp loại đúng quy định, BGH kết hợp kiểm tra đột xuất, đánh giá theo đợt

- Tổ chức tốt phong trào thi đua giữa các lớp, động viên, khích lệ các cá nhân, tập thể điển hình.
- Thống nhất các loại vở viết của HS theo quy định của toàn cấp học.
- Tăng cường CSVC để bảo quản sách, vở, đồ dùng học tập của học sinh.
- Đưa nội dung đánh giá xếp loại VSCĐ vào tiêu chí thi đua từng đợt
- Có cơ chế thi đua, khen thưởng rõ ràng, cụ thể.

5. Đổi mới công tác kiểm tra nội bộ và nâng cao hiệu quả công tác quản lý chuyên môn.

a. Chỉ tiêu:

- 100% các tổ khối, Gv và các bộ phận được kiểm tra.
- Thực hiện quản lý theo nghị quyết, theo điều lệ nhà trường.
- Quản lý chương trình, kế hoạch, hồ sơ, sổ sách GV, sổ đánh giá kết quả học tập của học sinh, học bạ đúng quy định.
- 100% CBGV đưa hồ sơ lên phần mềm quản lý hồ sơ đúng kỳ hạn: Kế hoạch bài học: 1 lần/tuần, Sổ chuyên môn, sổ chủ nhiệm 2 tháng/lần.
- Quản lý sâu sát, toàn diện các hoạt động chuyên môn của GV: Kế hoạch dạy học, chấm, chữa, đánh giá, xếp loại học sinh, sinh hoạt chuyên môn, thực hiện quy chế chuyên môn, chất lượng học sinh.
- Chỉ đạo dạy học theo chuẩn KTKN của chương trình
- Phân công giảng dạy phù hợp năng lực, sở trường
- Kiểm tra toàn diện: + Xếp loại Tốt: 22-23 đ/c,
+ Xếp loại Khá : 3-4 đ/c,
+ Không có GV xếp loại đạt yêu cầu
- Hồ sơ sổ sách: + Loại Tốt, Khá : 100%
+ Không có hồ sơ XL TB
- Giờ dạy đạt khá, giỏi từ 80-85%, trung bình hạn chế

b. Biện pháp thực hiện

- Triển khai, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về công tác chuyên môn của cấp trên.
- SBG: Khối trưởng kiểm tra, ký duyệt chương trình 1 lần/tuần cùng kế hoạch dạy học, BGH ký duyệt 2 tháng/lần, nhằm đánh giá việc thực hiện chương trình, TKB của GV để kịp thời điều chỉnh.
- Kiểm tra việc làm, sử dụng đồ dùng dạy học, khai thác học liệu số trong quá trình giảng dạy hàng ngày.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra toàn diện theo tháng
- Ghi biên bản, tư vấn kịp thời

- Hồ sơ kiểm tra đánh giá chính xác, khoa học và lưu trữ cẩn thận

- Khảo sát chất lượng Hs để đánh giá hiệu quả giảng dạy của GV

Danh sách GV đề nghị kiểm tra

THỜI GIAN KT	STT	HỌ VÀ TÊN GV	LỚP DẠY	KHỐI ĐƯỢC KT	NGƯỜI KT
Tháng 10	1	Bùi Thị Mai Hương	B2	Khối 5	BGH
	2	Nguyễn Đình Mạnh	2A		
	3	Phan Thị Xinh	3C		
	4	Hoàng Thị Quyết	4C		
	5	Nguyễn Anh Thư	5B		
	6	Hoàng Thị Thùy Dương	MT		
Tháng 11	7	Hoàng Thị Nhàn	B2	Khối 2	BGH
	8	Đỗ Thị Thu	1C		
	9	Lê Thị Ngọc Trâm	4B		
	10	Bùi Hồng Phúc	3B		
	11	Hoàng Thị Lan	B2		
	12	Bùi Quỳnh Anh	B2		
	13	Nguyễn Thị Cảnh	TA		
Tháng 12	14	Phạm Thị Tuyết	1A	Khối 4	BGH
	15	Trần Thị Thủy	2B		
	16	Hoàng Thị Phương	4A		
	17	Vũ Thị Hiền	5D		
	18	Nguyễn Thị Thu Hoài	5A		
Tháng 1+ 2	19	Hoàng Thị Thảo	1B	Khối 3,1	BGH
	20	Nguyễn Thanh Dung	B2		
	21	Nguyễn Thúy Hà	3C		
	22	Bùi Thị Hà	4D		

	23	Vũ Thị Hương	5C		
Tháng 3	24	Hoàng Mai Anh	2C		BGH
	25	Phạm Anh Dũng	Tin+B2		
	26	Phạm Văn Soái	ÂN		
	27				

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tổ khối chuyên môn trong nhà trường căn cứ vào nội dung tại kế hoạch xây dựng kế hoạch chi tiết để thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc cần báo cáo kịp thời để lãnh đạo nhà trường chỉ đạo giải quyết.
2. BGH, các đoàn thể trong nhà trường thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện kế hoạch chuyên môn của các tổ khối.
3. Ban liên tịch nhà trường họp định kỳ đánh giá việc thực hiện kế hoạch chuyên môn.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng
- Các tổ chuyên môn
- Lưu VT

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Nguyễn Thị Hương

